

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 92/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 9 năm 2025, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Rmah H, sinh năm 2000; địa chỉ: Thôn H, xã C, tỉnh Gia Lai.

CCCD: 064300003314 do Bộ Công an cấp ngày 17/01/2025.

- **Bị đơn:** Anh Đinh Văn Đ, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn H, xã C, tỉnh Gia Lai.

CCCD: 064094003362

Căn cứ vào khoản 3, khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo Đ xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Rmah HL và anh Đinh Văn Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về nuôi con chung khi ly hôn: Chị Rmah HL và anh Đinh Văn Đ có 02 con chung là Đinh Văn Đ, sinh ngày 29/6/2021 và Đinh Thị Thu T, sinh ngày 27/7/2023.

Khi ly hôn chị Rmah HL và anh Đinh Văn Đ thoả thuận:

Giao con chung là Đinh Thị Thu T, sinh ngày 27/7/2023 cho chị Rmah HL trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chưa thành niên, con đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình. Giao con chung là Đinh Văn Đ, sinh ngày 29/6/2021 cho anh Đinh Văn Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chưa thành niên,

con đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Rmah HL và anh Đinh Văn Đ thỏa thuận chị Rmah HL và anh Đinh Văn Đ không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi có căn cứ làm phát sinh, thay đổi hoặc chấm dứt việc cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định tại Điều 110, 116, 118 Luật Hôn nhân và gia đình 2014.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

2.2 Về tài sản chung và nợ chung: Chị Rmah HL và anh Đinh Văn Đ tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Về án phí sơ thẩm: Án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn là 150.000 đồng. Chị Rmah HL và anh Đinh Văn Đ mỗi người phải chịu 75.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Chị Rmah HL tự nguyện nộp thay toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho anh Đinh Văn Đ để sung vào công quỹ nhà nước nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Rmah HL đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002302 ngày 17 tháng 9 năm 2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai. Hoàn trả lại cho chị Rmah HL số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai trên.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND khu vực 8, tỉnh Gia Lai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai;
- UBND xã Ia Drang (Nay là xã Chư Prông);
(Giấy CNKH số 40, ngày 29/7/2019 của
UBND xã Ia Drang, Chư Prông, tỉnh Gia Lai);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Thy Thy